

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Ngọk Réo

PHẦN THỨ NHẤT

SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN TẮC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NGỌK RÉO

I. SỰ CẦN THIẾT

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã là yêu cầu khách quan, cấp thiết nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở cơ sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đồng thời bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay.

- Cụ thể hóa Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; trong đó, đề ra mục tiêu hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

- Nhằm tinh gọn bộ máy, giảm số lượng đầu mối tổ chức ở cơ sở, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành được tập trung, thống nhất và kịp thời; giảm chi ngân sách nhà nước, đặc biệt là chi cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn sẽ góp phần tinh gọn đầu mối tổ chức ở khu dân cư; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn. Đồng thời, tạo thuận lợi trong công tác quản lý dân cư, quản lý địa bàn, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

1. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15, ngày 10/11/2022;

- Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

- Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

- Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 01/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

- Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Căn cứ Kết luận số 1001-KL/TU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Căn cứ Phương án tổng thể số 5458/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

2. Văn bản chỉ đạo thực hiện

- Căn cứ công văn số 4695/UBND-NC ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

- Căn cứ Công văn số 2272/SNV-CQĐP ngày 22/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố¹;

- Căn cứ Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 27/2/2026 của UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050;

- Căn cứ Thông báo kết luận số 117-KL/ĐU ngày 01/6/2026 của Ban thường vụ Đảng ủy xã đối với Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 29/5/2026 của UBND xã xin ý kiến về bổ sung dự kiến phương án sáp nhập thôn và dự kiến phương án kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn;

- Căn cứ kết quả rà soát số liệu dân cư theo Công văn số 404/CAX (CSKV) ngày 29/4/2026 của Công an xã Ngọc Ráo;

- Căn cứ tình hình thực tế về tổ chức, quản lý và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

III. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

- Bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án; việc sắp xếp, tổ

¹ Tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình của thôn đối với vùng Tây Nguyên: “Thôn phải có từ 300 hộ trở lên”. Tiêu chuẩn của thôn có yếu tố đặc thù đối với các thôn có thể áp dụng quy mô số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn quy định: “(1) Nơi có địa hình bị chia cắt phức tạp; (2) Địa bàn vùng sâu, vùng xa hoặc địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn; (3) Địa bàn khu vực biên giới, hải đảo; (4) Nằm biệt lập trên cù lao, cồn trên sông; (5) Thôn, TDP hình thành do việc di dân hoặc để bảo vệ đường biên giới, chủ quyền biên đảo”.

chức lại thôn phải được lấy ý kiến rộng rãi của cộng đồng dân cư theo đúng quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Bảo đảm yêu cầu quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; thuận lợi cho công tác quản lý cư trú, quản lý địa bàn và tổ chức lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở sau sắp xếp.

- Bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn quy mô dân số theo quy định của Trung ương tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 (đối với khu vực Tây Nguyên từ 300 hộ trở lên) và Công văn số 4946/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi² theo đó xã Ngọc Réo là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn đặc biệt khó khăn thì quy mô thôn có từ 200 hộ gia đình trở lên.

- Đảm bảo tính liên kết về địa lý, thuận lợi trong quản lý hành chính và tổ chức đời sống dân cư.

- Trên cơ sở yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, đặc biệt đối với các thôn có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phù hợp với điều kiện tự nhiên, hạ tầng giao thông và định hướng phát triển đô thị của địa phương.

- Bảo đảm ổn định tình hình chính trị - xã hội tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn phải đảm bảo tính tự quản, không làm xáo trộn lớn đến đời sống, văn hoá, phong tục tập quán của người dân trên địa bàn xã.

- Gắn với mục tiêu tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở

PHẦN THỨ HAI

HIỆN TRẠNG TỔ CHỨC THÔN VÀ CÁC VẤN ĐỀ ĐẶT RA

TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NGỌC RÉO

I. HIỆN TRẠNG CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NGỌC RÉO

1. Diện tích tự nhiên:

a. Xã Ngọc Réo được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, có diện tích tự nhiên 17.046,27 ha.

b. Về vị trí địa lý:

- Phía Đông giáp xã Đăk Kôi, xã Kon Braih;
- Phía Tây giáp xã Đăk Ui, xã Đăk Hà;
- Phía Nam giáp Phường Đăk Cấm;

² hướng dẫn tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình đối với thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù và gia hạn thời gian xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố

- Phía Bắc giáp xã Đăk Ui, xã Đăk Kôi.

2. Quy mô dân số: Theo số liệu quản lý dân cư, quy mô dân số trên địa bàn xã là 12.086 nhân khẩu với 2.432 hộ³. Toàn xã hiện có 14 thôn (09 thôn đặc biệt khó khăn), DTTS (chiếm 88,5%). Trong đó:

- 08/14 thôn chưa đạt tiêu chuẩn quy mô dân số theo quy định dưới 200 hộ (chiếm 57,14%), gồm: Thôn Kon Jri (102 hộ), Thôn 7 (123 hộ), Thôn Kon Brông (170 hộ), Thôn Kon Sơ Tiu (124 hộ), Thôn Kon Krok (143 hộ), Thôn Kon Hơ Dré (140 hộ), Thôn Kon Jong (96 hộ), Thôn Kon Gu II (103 hộ).

- Có 06/14 thôn đạt chuẩn quy mô dân số (chiếm 42,8%) gồm các thôn: Thôn Đăk Duông (253 hộ), Thôn Kon Rôn (235 hộ), Thôn Kon Kon Bơ Băn (276 hộ), Thôn Đăk Têg (213 hộ), Thôn Kon Stiu II (234 hộ), Thôn Kon Gu I (223 hộ).

3. Số thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại

Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đối với 09 thôn, gồm:

- 07 thôn chưa đạt tiêu chuẩn quy mô dân số theo quy định (dưới 200 hộ), gồm: Thôn Kon Jri (102 hộ), Thôn 7 (123 hộ), Thôn Kon Brông (170 hộ), Thôn Kon Sơ Tiu (124 hộ), Thôn Kon Krok (143 hộ), Thôn Kon Hơ Dré (140 hộ), Thôn Kon Jong (96 hộ),

- 02 thôn đạt tiêu chuẩn quy mô dân số nhưng thực hiện sắp xếp, tổ chức lại nhằm bảo đảm tính đồng bộ về không gian quản lý, gồm: Thôn Đăk Duông (253 hộ), Thôn Kon Rôn (235 hộ).

4. Số thôn không thực hiện sắp xếp, sáp nhập

Có 05 thôn được đề nghị giữ nguyên, gồm:

- 04 thôn đủ tiêu chuẩn quy mô dân số theo quy định, trong đó có 03 thôn đặc biệt khó khăn và 01 thôn nằm ở khu vực trung tâm cụm xã, gồm: Thôn Kon Kon Bơ Băn (276 hộ), Thôn Đăk Têg (213 hộ), Thôn Kon Stiu II (234 hộ), Thôn Kon Gu I (223 hộ).

- 01 thôn chưa đủ tiêu chuẩn quy mô dân số nhưng có yếu tố đặc thù, là thôn Kon Gu II (103 hộ). Đây là thôn có 100% hộ dân là đồng bào dân tộc thiểu số, nằm cách xa trung tâm xã, địa hình đồi núi phức tạp, giao thông đi lại còn nhiều khó khăn, đặc biệt trong mùa mưa. Nếu thực hiện sáp nhập với thôn khác sẽ làm tăng phạm vi quản lý, khoảng cách đi lại của người dân đến nơi sinh hoạt cộng đồng, ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và hiệu quả quản lý ở cơ sở. Vì vậy, để bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở cơ sở, đề nghị giữ nguyên thôn Kon Gu II.

II. CÁC VẤN ĐỀ ĐẶT RA

1. Về quy mô dân số

³ Công văn số 404/CAX (CSKV) ngày 29/4/2026 của Công an xã Ngọc Réo

- Qua rà soát hiện trạng tổ chức thôn trên địa bàn xã Ngọc Réo cho thấy, số lượng thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số còn chiếm tỷ lệ cao. Cụ thể, có 08/14 thôn có dưới 200 hộ gia đình, chiếm 57,14% tổng số thôn toàn xã. Điều này cho thấy tổ chức thôn hiện nay còn phân tán, quy mô dân cư nhỏ, chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và định hướng của tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Việc duy trì nhiều thôn có quy mô dân số thấp dẫn đến số lượng đầu mối tổ chức ở cơ sở lớn, làm tăng nhu cầu bố trí người hoạt động không chuyên trách, tăng chi ngân sách nhà nước cho hoạt động của thôn; đồng thời ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tại khu dân cư.

- Bên cạnh đó, một số thôn có quy mô dân số thấp nhưng có vị trí địa lý liên kề, điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, thuận lợi cho việc sắp xếp, tổ chức lại nhằm hình thành các thôn có quy mô dân số phù hợp hơn, đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

2. Về không gian - địa lý

- Xã Ngọc Réo có diện tích tự nhiên rộng, địa hình chủ yếu là đồi núi, dân cư phân bố không đồng đều giữa các khu vực. Một số thôn nằm cách xa trung tâm xã, giao thông đi lại còn khó khăn, nhất là vào mùa mưa, ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước, tổ chức các hoạt động cộng đồng và việc tiếp cận các dịch vụ công của người dân.

- Qua rà soát cho thấy, phần lớn các thôn dự kiến thực hiện sắp xếp có vị trí địa lý liên kề, có sự gắn kết về lịch sử hình thành, điều kiện tự nhiên, sản xuất và đời sống dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lại thôn, bảo đảm tính thống nhất trong quản lý địa bàn và sinh hoạt cộng đồng sau sắp xếp.

- Do đó, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn phải bảo đảm nguyên tắc liên kề về địa giới, thuận lợi trong quản lý hành chính, tổ chức sinh hoạt cộng đồng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương.

3. Về quản lý hành chính

- Hiện nay, xã Ngọc Réo có 14 thôn với quy mô dân số giữa các thôn chưa đồng đều; trong đó có nhiều thôn có số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn quy định. Việc duy trì nhiều thôn có quy mô nhỏ làm tăng số lượng đầu mối quản lý ở cơ sở, phát sinh nhu cầu bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và kinh phí hoạt động của thôn.

- Trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ngày càng cao. Do đó, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn là cần thiết nhằm tinh gọn đầu mối, giảm số lượng đơn vị quản lý ở khu dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chỉ đạo, điều hành

của chính quyền địa phương và hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn góp phần nâng cao hiệu quả quản lý dân cư, quản lý địa bàn; tạo thuận lợi trong công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

4. Về yếu tố đặc thù

- Xã Ngọc Réo là xã miền núi, có trên 88% dân số là người dân tộc thiểu số. Trên địa bàn hiện có 09/14 thôn thuộc diện thôn đặc biệt khó khăn, đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, điều kiện đi lại, tiếp cận các dịch vụ thiết yếu và thông tin còn nhiều hạn chế.

- Các thôn trên địa bàn có quá trình hình thành lâu dài, gắn với lịch sử cư trú, phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa và mối quan hệ cộng đồng của đồng bào dân tộc thiểu số. Vì vậy, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn không chỉ căn cứ vào tiêu chuẩn về quy mô dân số mà còn phải xem xét toàn diện các yếu tố đặc thù về dân tộc, văn hóa, điều kiện tự nhiên, giao thông, tập quán sinh hoạt và yêu cầu quản lý địa bàn.

- Vì vậy, trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn cần bảo đảm hài hòa giữa mục tiêu tinh gọn tổ chức bộ máy với yêu cầu ổn định đời sống Nhân dân, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

PHẦN THỨ BA PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NGỌC RÉO

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Về phương án, tên gọi và trụ sở nơi sinh hoạt cộng đồng

Phương án: Trên cơ sở các quy định của Trung ương, của tỉnh; kết quả rà soát hiện trạng tổ chức thôn, quy mô dân số, điều kiện tự nhiên, đặc điểm dân cư, yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn, UBND xã Ngọc Réo xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn theo hướng sáp nhập các thôn có quy mô dân số chưa đạt tiêu chuẩn, có vị trí địa lý liền kề, thuận lợi trong quản lý và sinh hoạt cộng đồng; Theo phương án đề xuất, thực hiện sắp xếp 09 thôn (gồm 07 thôn chưa đạt tiêu chuẩn quy mô dân số và 02 thôn liền kề có liên quan đến phương án sắp xếp) để thành lập 04 thôn mới; giữ nguyên 05 thôn không thực hiện sắp xếp do đã bảo đảm tiêu chuẩn hoặc có yếu tố đặc thù theo quy định. Sau khi sắp xếp, xã Ngọc Réo giảm từ 14 thôn xuống còn 09 thôn, giảm 05 thôn, tương ứng giảm 35,7% số lượng thôn hiện có. Việc sắp xếp bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, điều kiện địa lý, đặc điểm dân cư, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số,

đồng thời góp phần tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Tên gọi: Tên gọi của các thôn sau sắp xếp được lựa chọn trên cơ sở kế thừa yếu tố lịch sử, văn hóa, truyền thống của địa phương, bảo đảm ngắn gọn, dễ nhận diện và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Trụ sở nhà rộng văn hóa, nhà văn hóa: Nơi sinh hoạt cộng đồng của các thôn sau sắp xếp được bố trí tại nhà rộng văn hóa, nhà văn hóa hiện có, ưu tiên lựa chọn vị trí trung tâm, thuận lợi về giao thông, bảo đảm điều kiện đi lại cho đa số Nhân dân trong thôn. Việc lựa chọn địa điểm phải phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn, phát huy hiệu quả cơ sở vật chất đã được đầu tư, hạn chế phát sinh kinh phí xây dựng mới, đồng thời đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa, xã hội và tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Kết quả sau sắp xếp, tổ chức lại

2.1. Thành lập thôn Đăk Duông trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích, dân số của thôn Đăk Duông và thôn Kon Jri

- Tên gọi: Thôn Đăk Duông
- Vị trí địa lý: Các thôn được sắp xếp, tổ chức lại có vị trí địa lý liền kề nhau, ranh giới quản lý được xác định:
 - + Phía Đông giáp: thôn Kon Rôn (mới)
 - + Phía Tây giáp: xã Đăk Ui và thôn Đoàn kết (mới)
 - + Phía Nam giáp: thôn Kon Stiu II và thôn Kon Gu I
 - + Phía Bắc giáp: xã Đăk Ui
- Diện tích: 22,9 km²
- Quy mô dân số: Sau sắp xếp, thôn Đăk Duông có 355 hộ với 1.727 nhân khẩu (*đạt 177,5% tiêu chuẩn*).
- Trụ sở sinh hoạt thôn: Bố trí tại Nhà rộng văn hóa thôn Đăk Duông (nhóm 2). Đây là công trình có cơ sở vật chất tương đối hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động văn hóa của Nhân dân. Vị trí nhà rộng nằm tại khu vực trung tâm của thôn sau sắp xếp, thuận lợi cho người dân của cả hai thôn Đăk Duông và Kon Jri trong việc đi lại, tham gia các hoạt động cộng đồng.
- Các công trình công cộng: Trên địa bàn thôn có 03 điểm trường Mầm non (trường Mầm non Ban Mai) và 02 điểm trường Tiểu học (TH và THCS Nguyễn Trãi).

2.2. Thành lập thôn Đoàn kết trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích, dân số của thôn 7 và thôn Kon Brông.

- Tên gọi: Thôn Đoàn kết

- Vị trí địa lý: Các thôn được sắp xếp, tổ chức lại có vị trí địa lý liên kề nhau, ranh giới quản lý được xác định:

+ Phía Đông giáp: thôn Đăk Duông (mới), Kon Gu I, Kon Gu II

+ Phía Tây giáp: xã Đăk Ui, xã Đăk Hà

+ Phía Nam giáp: thôn Kon Gu II

+ Phía Bắc giáp: xã Đăk Ui

- Diện tích: 10,52 km²

- Quy mô dân số: Sau sắp xếp, thôn Đoàn kết có 290 hộ với 1.395 nhân khẩu (*đạt 145% tiêu chuẩn*).

- Trụ sở sinh hoạt thôn: Bố trí tại Nhà rông văn hóa thôn Kon Brông hiện nay. Đây là công trình có cơ sở vật chất bảo đảm phục vụ hội họp, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động văn hóa, xã hội của Nhân dân sau sắp xếp; Việc lựa chọn Nhà rông văn hóa thôn Kon Brông làm nơi sinh hoạt cộng đồng còn góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn, tăng cường sự gắn kết cộng đồng dân cư sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Các công trình công cộng: Trên địa bàn thôn có 02 điểm trường Mầm non (trường Mầm non Ban Mai) và 01 điểm trường Tiểu học (TH và THCS Nguyễn Trãi).

2.3. Thành lập thôn Kon Rôn Sơ Tiu trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích, dân số của thôn Kon Rôn và thôn Kon Sơ Tiu.

- Tên thôn: thôn Kon Rôn Sơ Tiu

- Vị trí địa lý: Các thôn được sắp xếp, tổ chức lại có vị trí địa lý liên kề nhau, ranh giới quản lý được xác định:

+ Phía Đông giáp: thôn Đăk Têg, xã Kon Braih

+ Phía Tây giáp: thôn Đăk Duông (mới), Kon Stiu II, Kon Gu I

+ Phía Nam giáp: thôn Kon Bơ Băn, Đăk Lôi (mới)

+ Phía Bắc giáp: thôn Đăk Têg, xã Đăk Ui

- Diện tích: 22,64 km²

- Quy mô dân số: Sau sắp xếp, thôn Kon Rôn Sơ Tiu có 359 hộ với 1.443 nhân khẩu (*đạt 179,5% tiêu chuẩn*).

- Trụ sở sinh hoạt thôn: Bố trí tại Nhà rông văn hóa thôn Kon Rôn hiện nay. Đây là công trình có vị trí thuận lợi, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động văn hóa của Nhân dân sau sắp xếp.

- Các công trình công cộng: Trên địa bàn thôn có 02 điểm trường Mầm non (trường Mầm non Ngọc Réo), 01 trường Tiểu học xã Ngọc Réo và 01 điểm trường Tiểu học (Tiểu học xã Ngọc Réo).

2.4. Thành lập thôn Đăk Lôi trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích, dân số của thôn Kon Krok, thôn Kon Hơ Dré và thôn Kon Jong

- Tên thôn: thôn Đăk Lôi
- Vị trí địa lý: Các thôn được sắp xếp, tổ chức lại có vị trí địa lý liên kề nhau, ranh giới quản lý được xác định:
 - + Phía Đông giáp: xã Kon Braih
 - + Phía Tây giáp: Phường Đăk Cấm
 - + Phía Nam giáp: Phường Đăk Cấm
 - + Phía Bắc giáp: thôn Kon Bơ Băn, Kon Rôn (mới)
- Diện tích: 27,1 km²
- Quy mô dân số: Sau sắp xếp, thôn Đăk Lôi có 379 hộ với 1.861 nhân khẩu (*đạt 189,5% tiêu chuẩn*).
- Trụ sở sinh hoạt thôn: Bố trí tại Nhà rộng văn hóa thôn Kon Jong hiện nay. Đây là công trình được xây dựng trên khu đất độc lập, có khuôn viên rộng, không gian sinh hoạt cộng đồng bảo đảm, thuận lợi cho việc tổ chức hội họp, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các sự kiện cộng đồng của Nhân dân sau sắp xếp.
- Các công trình công cộng: Trên địa bàn thôn có 03 điểm trường Mầm non (trường Mầm non Ngọc Réo), 03 trường Tiểu học xã Ngọc Réo.
- Cơ sở tôn giáo: 01 điểm sinh hoạt tôn giáo.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SAU KHI SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

- Trước khi sắp xếp, tổ chức lại toàn xã có 14 thôn.
- Sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Ngọc Réo còn 09 thôn. Giảm 05/14 thôn (*đạt 35,7%*) cụ thể như sau:

TT	Tên thôn sau sắp xếp	Diện tích (km²)	Số hộ	Số khẩu	So sánh với tiêu chuẩn
1	Đăk Duông	22,9	355	1.727	Đạt
2	Đoàn kết	10,52	290	1.395	Đạt
3	Kon Rôn Sơ Tiu	22,64	359	1.443	Đạt
4	Đăk Lôi	27,1	379	1.861	Đạt
5	Kon Bơ Băn	16,16	276	1.717	Đạt
6	Đăk Têng	41,36	213	859	Đạt

7	Kon Stiu II	5,32	234	1.010	Đạt
8	Kon Gu I	10,17	223	1.562	Đạt
9	Kon Gu II	14,29	103	512	Đạt (Thôn có yếu tố đặc thù)
Tổng cộng		170,46	2.432	12.086	

III. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ SẮP XẾP NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC Ở THÔN

1. Thực trạng số lượng cán bộ không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn

Trên địa bàn xã Ngọk Réo hiện có tổng cộng 34 người hoạt động không chuyên trách, đảm nhiệm 87 chức danh⁴ và 98 người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, đảm nhiệm 99 chức danh⁵.

Trong đó, tại các thôn thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại có 23 người hoạt động không chuyên trách và 65 người trực tiếp tham gia công việc ở thôn

2. Về phương án bố trí, giải quyết đối với người hoạt động không chuyên trách

2.1 Về phương án bố trí đối với người hoạt động không chuyên trách

- Sau khi Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn. Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các cơ quan tham mưu Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc kiện toàn tổ chức Chi bộ và các chức danh ở thôn theo quy định. Việc lựa chọn, bố trí nhân sự bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã hướng dẫn tổ chức hiệp thương cử chức danh Trưởng ban Công tác Mặt trận tại các thôn sau sắp xếp; đồng thời phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện kiện toàn các chi hội, chi đoàn và tổ chức đoàn thể ở thôn theo quy định hiện hành.

- Việc bầu cử Trưởng thôn và kiện toàn các chức danh ở thôn được thực hiện bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; đồng thời bảo đảm tính ổn định, liên tục trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động tại cộng đồng dân cư sau sắp xếp.

⁴ 06 thôn mỗi thôn có 03 chức danh Người hoạt động không chuyên trách (Bí thư, Trưởng Thôn, Trưởng Ban công tác mặt trận); 8 thôn mỗi thôn có 02 chức danh người hoạt động KCT (Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, trưởng thôn kiêm BTCB)

⁵ 05 thôn, mỗi thôn có 06 chức danh (Phó Bí thư chi bộ, thôn phó, chi hội trưởng Phụ nữ, chi hội trưởng HCCB, bí thư đoàn, chi hội trưởng hội nông dân, chi hội trưởng hội NCT); 03 thôn, mỗi thôn có 7 chức danh (phó trưởng thôn, bí thư chi đoàn, chi hội trưởng HPN, chi hội trưởng HND, chi hội trưởng HCCB, chi hội trưởng NCT); 06 thôn, mỗi thôn có 8 chức danh (phó trưởng thôn, Bí thư chi đoàn, chi hội trưởng HPN, chi hội trưởng HND, chi hội trưởng HCCB, chi hội trưởng NCT, Phó bí thư chi bộ, Công an viên)

2.2 Phương án giải quyết đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp

Sau khi thực hiện sắp xếp, đối với số lượng người hoạt động không chuyên trách dôi dư, Ủy ban nhân dân xã sẽ lập danh sách, phân loại từng trường hợp cụ thể để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 quy định về tinh giản biên chế hoặc bố trí sắp xếp công tác khác phù hợp, bảo đảm đúng quy định hiện hành.

IV. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Thực Trạng nhà rộng văn hóa, nhà văn hóa, khu thể thao thôn dôi dư sau sắp xếp đơn vị thôn

- Trước khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, trên địa bàn xã Ngọc Réo có 14 thôn với hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở gồm các nhà rộng văn hóa và nhà văn hóa phục vụ nhu cầu hội họp, sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

- Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, số lượng thôn giảm từ 14 thôn xuống còn 09 thôn. Theo phương án bố trí địa điểm sinh hoạt cộng đồng của các thôn mới, có **05 nhà rộng văn hóa⁶, 01 nhà văn hóa⁷ và 05 khu thể thao thôn⁸** không còn sử dụng làm địa điểm sinh hoạt chính của thôn sau sắp xếp và thuộc diện dôi dư.

2. Phương án xử lý nhà rộng văn hóa, nhà văn hóa, khu thể thao thôn dôi dư:

Các nhà rộng văn hóa, nhà văn hóa và khu thể thao thôn dôi dư hiện nay cơ bản vẫn còn khả năng sử dụng, có vị trí thuận lợi cho sinh hoạt cộng đồng và gắn liền với đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân. Đặc biệt, đối với địa bàn xã Ngọc Réo có tỷ lệ lớn đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, nhà rộng không chỉ là công trình phục vụ hội họp mà còn là không gian văn hóa cộng đồng, biểu tượng văn hóa truyền thống, nơi diễn ra các hoạt động văn hóa, lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, tuyên truyền, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ và duy trì sự gắn kết trong cộng đồng dân cư. Do đó, đối với các nhà rộng văn hóa, nhà văn hóa và khu thể thao thôn dôi dư sau sắp xếp, tiếp tục giữ lại, không thực hiện thanh lý để tiếp tục phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; tổ chức các cuộc họp thôn, sinh hoạt của các chi hội, đoàn thể ở thôn, các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Trong quá trình quản lý, khai thác và sử dụng, Ban quản lý thôn có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, giữ gìn công trình, kịp thời báo

⁶ Nhà rộng thôn ĐăkDuông (nhóm 1), nhà rộng thôn Kon Jri; nhà rộng thôn Kon Sơ Tiui; nhà rộng thôn Kon Hơ Dré; nhà rộng thôn Kon Krok

⁷ nhà văn hóa thôn 7

⁸ Khu thể thao thôn ĐăkDuông (nhóm 1); khu thể thao thôn Kon Jri; khu thể thao thôn Kon Rôn; khu thể thao thôn Kon Krok; khu thể thao thôn Kon Jong;

cáo UBND xã khi phát sinh hư hỏng, xuống cấp; đồng thời thực hiện việc quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm phát huy hiệu quả, tránh lãng phí, sử dụng sai mục đích.

V. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Ngọc Réo có ý nghĩa quan trọng trong việc kiện toàn tổ chức ở khu dân cư, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và yêu cầu thực tiễn của địa phương. Sau khi sắp xếp, số lượng thôn giảm từ 14 xuống còn 09 thôn, góp phần tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Việc giảm số lượng thôn giúp tập trung nguồn lực đầu tư, giảm chi ngân sách nhà nước cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương.

- Quy mô dân số và số hộ gia đình của các thôn sau sắp xếp được mở rộng, bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động các nguồn lực trong cộng đồng dân cư, phát huy vai trò tự quản, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đời sống văn hóa và tổ chức các phong trào thi đua ở khu dân cư.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn; khắc phục tình trạng quy mô thôn nhỏ, dân số ít, phân tán; tạo điều kiện để lựa chọn, bố trí những người có năng lực, uy tín tham gia công tác ở thôn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Việc sử dụng các thiết chế văn hóa hiện có như nhà rông văn hóa thôn làm nơi sinh hoạt cộng đồng giúp nâng cao hiệu quả khai thác cơ sở vật chất, hạn chế đầu tư dàn trải, tiết kiệm ngân sách nhà nước, đồng thời giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã.

2. Khó khăn, tác động

- Việc sáp nhập các thôn có thể ảnh hưởng nhất định đến tâm lý và thói quen sinh hoạt của một bộ phận Nhân dân, nhất là đối với các thôn đã hình thành và tồn tại ổn định trong thời gian dài. Trong thời gian đầu, có thể xuất hiện tâm lý băn khoăn, lo lắng liên quan đến tên gọi thôn mới, địa điểm sinh hoạt cộng đồng, việc tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội và các phong trào ở khu dân cư.

- Đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, việc giảm số lượng thôn đồng nghĩa với việc giảm số lượng chức danh, có thể tác động đến tâm tư, nguyện vọng của một số cá nhân không tham gia nhiệm vụ sau khi sắp xếp. Do đó, cần thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định và tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để tạo sự đồng thuận.

- Việc điều chỉnh đơn vị thôn kéo theo yêu cầu cập nhật, đồng bộ lại các loại hồ sơ, giấy tờ và dữ liệu hành chính của tổ chức, cá nhân, đặc biệt là thông tin cư trú và cơ sở dữ liệu dân cư. Quá trình này cần thời gian để rà soát, chuẩn hóa và ổn định hệ thống quản lý.

- Việc kiện toàn tổ chức thôn tác động đến công tác nhân sự và tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ cán bộ, đảng viên và người hoạt động không chuyên trách ở thôn. Trong giai đoạn chuyển tiếp, có thể phát sinh những băn khoăn nhất định, đòi hỏi tăng cường công tác tư tưởng, thông tin, vận động để tạo sự thống nhất, hạn chế xáo trộn và bảo đảm hoạt động ổn định của hệ thống chính trị ở cơ sở.

3. Giải pháp thực hiện

Để bảo đảm việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Ngọc Réo được triển khai đồng bộ, đúng quy định và đạt hiệu quả, cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp, tổ chức lại thôn; thông tin đầy đủ về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết và những lợi ích của việc sắp xếp để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục sắp xếp thôn theo quy định; Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành chủ trương sắp xếp thôn; chủ động nắm bắt tình hình dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, kịp thời phản ánh với cấp ủy, chính quyền để xem xét, chỉ đạo giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

- Kịp thời kiện toàn tổ chức, bố trí, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn bảo đảm đúng quy định, phù hợp với năng lực, trình độ, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với những trường hợp bị ảnh hưởng do sắp xếp.

- Phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có, nhất là nhà rồng văn hóa thôn được lựa chọn làm nơi sinh hoạt cộng đồng; đồng thời quan tâm đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất khi cần thiết để đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt văn hóa, cộng đồng của Nhân dân.

- Tăng cường công tác giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc triển khai thực hiện phương án sắp xếp thôn, đặc biệt là việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thôn, người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng chịu tác động; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định, kịp thời, đúng đối tượng, không để phát sinh khiếu nại, kiến nghị kéo dài.

- Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chi bộ thôn trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại thôn; thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời phối hợp với chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở để xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn dân cư.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng Đề án

- Trong tháng 5 năm 2026, Ủy ban nhân dân xã tổ chức rà soát hiện trạng quy mô dân số, điều kiện tự nhiên, cơ sở hạ tầng, địa giới hành chính và các yếu tố đặc thù của từng thôn; xây dựng dự thảo Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Trình Ban thường vụ Đảng ủy cho ý kiến về dự kiến Phương án.

2. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và phản biện xã hội

- Trong tháng 6 năm 2026, tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án và tiến hành lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình tại các thôn thuộc diện sắp xếp.

- Tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân; Tổ chức niêm yết theo quy định tại Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022.

- Tiếp thu, hoàn thiện nội dung Đề án trên cơ sở ý kiến góp ý của Nhân dân và các cơ quan liên quan.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Ủy ban nhân dân xã tiếp thu, hoàn thiện nội dung Đề án trước khi trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết nghị theo quy định.

3. Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định

- Hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Sau khi Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết, hoàn thiện hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, xem xét theo quy định hiện hành.

4. Giai đoạn triển khai thực hiện sau sắp xếp, tổ chức lại

Sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Công bố Nghị quyết và các quyết định liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Tổ chức kiện toàn tổ chức Đảng, Ban công tác Mặt trận và bầu các chức danh ở thôn theo quy định.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, tài chính và các nội dung liên quan giữa các thôn trước và sau sắp xếp.

- Thực hiện rà soát, cập nhật, điều chỉnh các thông tin liên quan đến địa chỉ cư trú, dữ liệu dân cư và các hồ sơ hành chính khác theo quy định.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn bị ảnh hưởng do sắp xếp theo quy định hiện hành.

5. Giai đoạn kiểm tra, tổng kết

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Đề nghị UBNDTTQVN xã và các tổ chức đoàn thể xã

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên hội viên và các tầng lớp nhân dân để tạo sự đồng thuận thống nhất về nhận thức và hành động khi triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Rà soát, kiện toàn tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở các thôn sau sắp xếp; bảo đảm mỗi thôn có lực lượng nòng cốt, hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu tập hợp, vận động Nhân dân và triển khai các phong trào, cuộc vận động tại khu dân cư.

2. Phòng Văn hóa-Xã hội

- Tham mưu hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện Đề án, là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân xã tiếp nhận, tổng hợp xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Ban thường vụ Đảng ủy, trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Nội vụ, báo cáo cấp có thẩm quyền đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc kiện toàn đối với đội ngũ Trưởng thôn. Tham mưu việc giải quyết chế độ chính sách đối với các đối tượng dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn (*theo hướng dẫn của Sở Nội vụ*)

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã rà soát hiện trạng, lập phương án quản lý, sử dụng đối với từng nhà rông văn hóa, nhà văn hóa bảo đảm phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện thẩm định và tổng hợp kinh phí hỗ trợ các đối tượng dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định.

4. Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã

Chủ trì tham mưu triển khai công tác tuyên truyền về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Ngọc Réo; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp. Nội dung tuyên truyền tập trung vào mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp thôn nhằm tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

5. Công an xã

- Chủ động tham mưu UBND xã xây dựng phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn; tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, nhất là tại các thôn có liên quan đến việc sắp xếp, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và Ban quản lý thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, quy định về sắp xếp, tổ chức lại thôn; giải thích, định hướng thông tin, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi lợi dụng việc sắp xếp thôn để tuyên truyền sai sự thật, gây mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm tình hình an ninh, trật tự được giữ vững trước, trong và sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Chủ động phối hợp với Công an xã và các lực lượng liên quan nắm chắc tình hình địa bàn, duy trì chế độ trực, sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia xử lý các tình huống phát sinh, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trong quá trình triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, vận động lực lượng dân quân và cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang địa phương chấp hành nghiêm chủ trương của cấp có thẩm quyền về sắp xếp, tổ chức lại thôn; phát huy vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tại cơ sở.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia giữ gìn ổn định tình hình tại địa phương, bảo đảm an toàn trong quá trình triển khai các nhiệm vụ liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại thôn; góp phần xây dựng địa bàn ổn định, đoàn kết, phát triển.

7. Ban quản lý thôn

Ban quản lý các thôn phối hợp triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn đến Nhân dân. Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân; vận động Nhân dân đồng thuận, chấp hành chủ trương của cấp trên. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh về UBND xã để xem xét, giải quyết

VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để đảm bảo việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Ngọc Réo được triển khai đồng bộ, hiệu quả và đúng quy định. Ủy ban nhân dân xã kính đề nghị như sau:

- Các cấp quan tâm hướng dẫn cụ thể đối với một số nội dung trong quá trình triển khai việc sắp xếp, tổ chức lại thôn như việc bố trí đội ngũ cán bộ thôn; việc thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan.
- Hỗ trợ kinh phí để địa phương tổ chức triển khai thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả theo yêu cầu đề ra.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh (trình);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- BTT UBMTTQVN xã;
- Ban Xây dựng Đảng xã;
- Các đoàn thể xã;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Ban quản lý các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Tiến